

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án  
“Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại xã Phù Việt, huyện Thạch Hà”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại xã Phù Việt, huyện Thạch Hà” họp ngày 06/8/2018 tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại xã Phù Việt, huyện Thạch Hà” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 006/CV-VINA ngày 12/9/2018 của Công ty Cổ phần Bình Minh Vina Greens (Chủ dự án);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2753/TTr-STNMT ngày 28/9/2018;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của Dự án “Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại xã Phù Việt, huyện Thạch Hà” được lập bởi Công ty Cổ phần Bình Minh Vina Greens (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Phạm vi, quy mô đầu tư của Dự án:**

1.1. Phạm vi của Dự án: Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại xã Phù Việt, huyện Thạch Hà trên tổng diện tích 8.700m<sup>2</sup> tại Đồng Con Dài, thôn Bùi Xá, xã Phù Việt, huyện Thạch Hà, thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho 9 xã (Phù Việt, Thạch Khê, Thạch Liên, Việt Xuyên, Thạch Tiến, Thạch Thanh, Thạch Sơn, Thạch Long và thị trấn Thạch Hà) thuộc huyện Thạch Hà, gồm các hạng mục:

- Hạng mục xử lý rác (nhà xử lý rác thải 1 và 2, khu ủ rác hữu cơ, bãi chứa rác thải tạm): 1.489 m<sup>2</sup>;

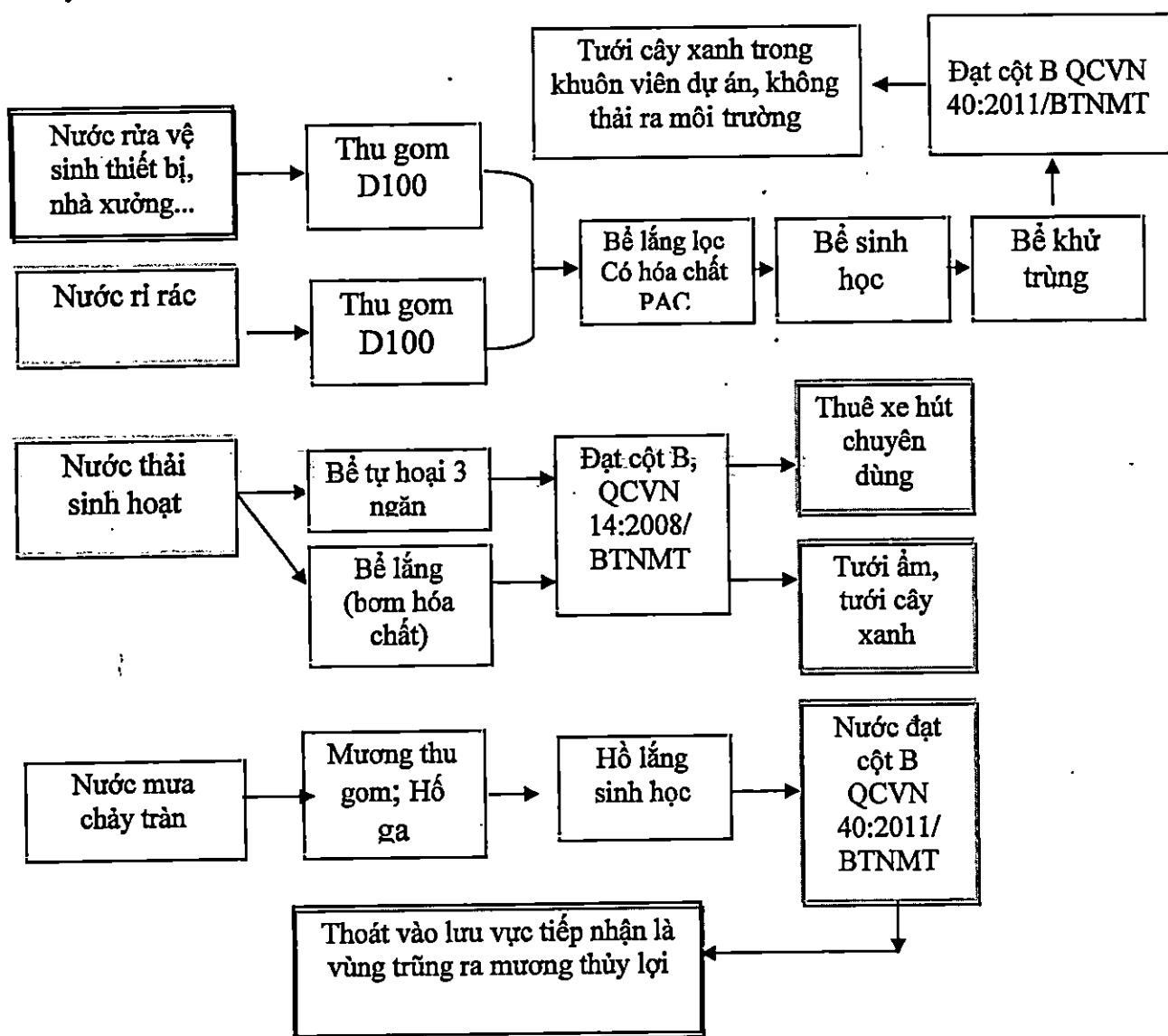
- Hạng mục nhà đốt rác thải 1 và 2: 400 m<sup>2</sup>;
- Hạng mục phụ trợ (nhà điều hành, nhà phụ trợ, trạm cân, kho dụng cụ): 280 m<sup>2</sup>;
- Hạng mục công trình bảo vệ môi trường (bể xử lý chất thải, nước thải 1; bể xử lý chất thải, nước thải 2; hồ điều hòa; 03 bãi chứa tro xỉ): 2.190,9 m<sup>2</sup>;
- Cây xanh, bãi đỗ xe, sân đường nội bộ: 4.340,1 m<sup>2</sup>.

### 1.2. Quy mô của Dự án:

- Lò đốt SANKYO RS 1000 - GFC với công suất 1,0 tấn/giờ;
- Khu chôn lấp tro xỉ gồm 03 khu vực với tổng diện tích 1.511 m<sup>2</sup> chia làm 04 ô chôn lấp tại 03 vị trí (bãi chứa tro xỉ số 1 có diện tích 1.031 m<sup>2</sup> được chia làm 03 ô chôn lấp; khu vực 02 có diện tích 306 m<sup>2</sup> chia làm 01 ô chôn lấp; khu vực 03 có diện tích 174 m<sup>2</sup> chia làm 01 ô chôn lấp; thời gian sử dụng 15 năm.

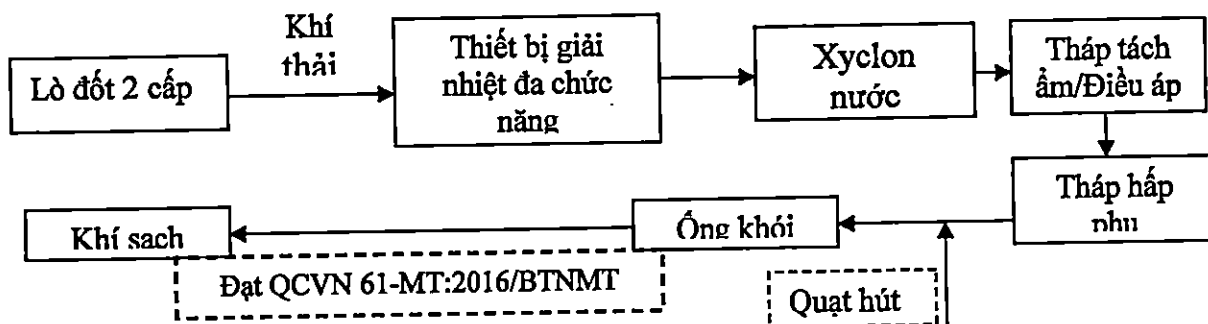
### 1.3. Công trình xử lý môi trường:

- Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt và nước mưa chảy tràn:



- Hệ thống xử lý khí thải lò đốt RS - 1000 - GFC:

Hệ thống xử lý khí thải đi kèm với lò đốt bao gồm các loại thiết bị và bụi, khí thải được xử lý theo quy trình như sau:



+ Nước rửa vệ sinh thiết bị, nhà xưởng và nước rỉ rác được thu gom qua các bể lắng, lọc chảy về bể chứa đạt cột B - QCVN 40:2011/BTNMT, được dùng để tưới cây xanh trong khuôn viên dự án, không thải ra môi trường.

+ Nước thải sinh hoạt chia làm 2 dòng: 01 dòng nước thải từ khu nhà vệ sinh qua bể tự hoại xử lý đạt cột B - QCVN 14:2008/BTNMT, hợp đồng với xe hút chuyên dụng để xử lý và 01 dòng nước thải từ hoạt động tắm rửa qua hố lắng, xử lý đạt cột B - QCVN 14:2008/BTNMT, được dùng để tưới ẩm, tưới cây xanh.

+ Nước mưa chảy tràn được thu gom qua mương, hố gas về hồ lắng sinh học xử lý đạt cột B - QCVN 40:2011/BTNMT trước khi thoát vào lưu vực tiếp nhận là vùng trũng ra mương thùy lợi khu vực.

- Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn và chất thải nguy hại:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Chủ dự án sẽ tiến hành thu gom và phân loại chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày, chuyển về vị trí tập kết để xử lý cùng với lượng rác thải sinh hoạt vận chuyển từ các xã về.

+ Chất thải nguy hại: Chất thải nguy hại và bùn thải, váng cặn nạo vét từ bể tuần hoàn của lò đốt được thu gom, phân loại, lưu giữ theo đúng quy định và hợp đồng với Công ty TNHH MTV chế biến chất thải CN Hà Tĩnh định kỳ vận chuyển xử lý.

1.4. Báo cáo ĐTM này chỉ bao gồm nội dung đánh giá tác động môi trường cho các hạng mục xây dựng của dự án, không bao gồm đánh giá tác động cho quá trình vận chuyển rác từ các địa phương đến khu xử lý.

## 2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án phải tuân thủ đúng các phương án thiết kế và quy hoạch đã được phê duyệt; xây lắp đầy đủ các công trình bảo vệ môi trường, áp dụng các giải pháp đã nêu trong Báo cáo ĐTM và tổ chức thi công phù hợp để giảm xuống mức thấp nhất ô nhiễm môi trường không khí, nước mặt, nước ngầm, môi trường đất khu vực thực hiện dự án.

2.2. Thiết kế, xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải, khí thải, tuân thủ các tiêu chuẩn thải về tiếng ồn, độ rung, bụi, khí thải, nước thải đảm bảo nằm trong giới hạn cho phép theo tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia hiện hành:

- Lắp đặt ống khói lò đốt cao tối thiểu 20m tính từ mặt đất; vận hành lò đốt và giám sát trong quá trình hoạt động của lò đốt; thu gom và xử lý khí thải từ lò đốt theo quy định tại QCVN 61-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt.

- Thu gom và xử lý nước rỉ rác, nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị, nhà xưởng đảm bảo đạt cột B - QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp; xử lý nước thải sinh hoạt đạt cột B, K=1,2 - QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và tận dụng tưới ẩm, tưới cây xanh trong khuôn viên dự án, cam kết không thải ra môi trường.

- Thu gom và xử lý nước mưa chảy tràn đạt cột B - QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi thải ra nguồn tiếp nhận là vùng trũng ra mương thủy lợi khu vực.

- Tăng cường trồng cây xanh tại các khu đất trống thích hợp trong khu vực dự án nhằm tạo cảnh quan môi trường, giảm khả năng lan truyền mùi, khí thải và áp dụng các biện pháp xử lý mùi, thực hiện phun chế phẩm sinh học để xử lý mùi và khí thải tại khu ủ rác hữu cơ, bãi chứa rác thải tạm trong quá trình thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt như đã nêu trong Báo cáo ĐTM để hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng đến môi trường không khí, đảm bảo môi trường không khí xung quanh đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

2.3. Thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý toàn bộ chất thải rắn, chất thải nguy hại theo phương án đã lập trong Báo cáo ĐTM và bảo đảm tuân thủ các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.4. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về quản lý an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ; thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho công nhân; lập phương án cụ thể, chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục các rủi ro, sự cố môi trường, các sự cố đối với lò đốt và hệ thống xử lý nước thải trong suốt quá trình hoạt động của Dự án.

2.5. Thực hiện chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong Báo cáo ĐTM; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để theo dõi kiểm tra và định kỳ báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định.

**Điều 2.** Chủ Dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Trước khi triển khai dự án phải lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND xã Phù Việt, huyện Thạch Hà.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án; lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

4. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

5. Trong quá trình thực hiện dự án, nếu đề xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý về môi trường cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

6. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt Báo cáo ĐTM của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, Quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường; là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Thạch Hà, các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương theo chức năng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Quyết định này. Trường hợp Chủ dự án vi phạm một trong các yêu cầu nêu trên thì kịp thời tham mưu UBND tỉnh đình chỉ việc thực hiện dự án, buộc Chủ dự án bồi hoàn các chi phí, thiệt hại liên quan do vi phạm gây ra theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà; Chủ tịch UBND xã Phù Việt; Công ty Cổ phần Bình Minh Vina Greens (Chủ dự án) và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó VP/UB phụ trách NN;
- Lưu: VT, NL<sub>2</sub>;





**Đặng Ngọc Sơn**